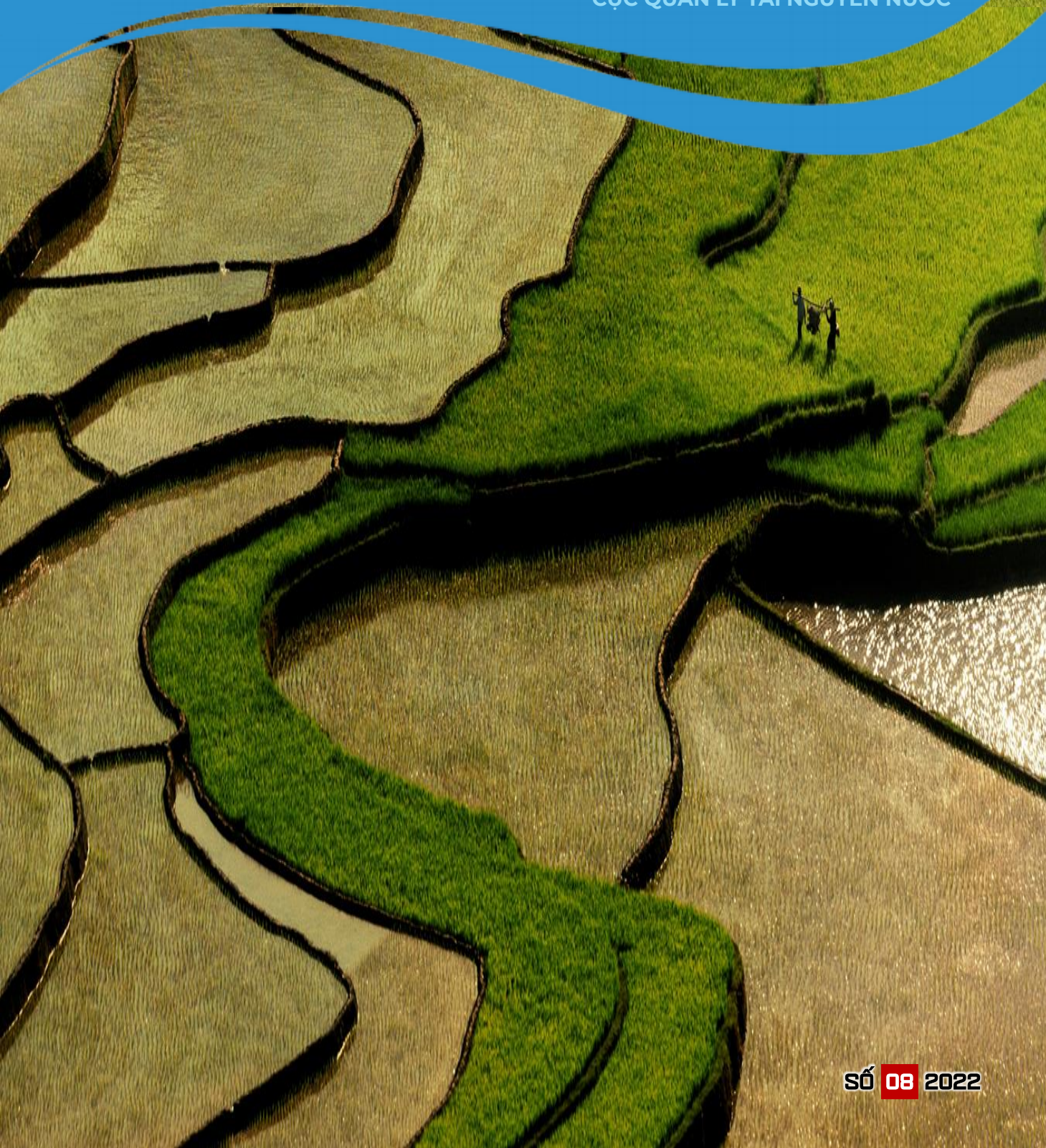




BẢN TIN

Tài nguyên nước

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
CỤC QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN NƯỚC



SỐ 08 2022



Thành lập Hội đồng thẩm định Quy hoạch tổng thể quốc gia

Ngày 10/8, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã ký Quyết định số 965/QĐ-TTg Thành lập Hội đồng thẩm định Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Văn Thành làm Chủ tịch Hội đồng thẩm định.

Thành viên Hội đồng thẩm định gồm Bộ trưởng các Bộ: Ngoại giao, Quốc phòng, Công an, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Giao thông vận tải, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Lao động-Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông, Tư pháp, Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Y tế.

Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ; Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc; Tổng Thanh tra Chính phủ; Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Lãnh đạo Ủy ban Kinh tế của Quốc hội; Lãnh đạo Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội; Lãnh đạo Ban Kinh tế Trung ương; Lãnh đạo Văn phòng Trung ương Đảng; Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Thái Nguyên, Nghệ An, Đắk Lắk.

Các chuyên gia phản biện với tư cách là Ủy viên Hội đồng là Chuyên gia phản biện quy hoạch gồm Giáo sư-Tiến sỹ khoa học Đặng Hùng Võ, nguyên Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; Giáo sư-Tiến sỹ Đào Xuân Học, nguyên Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giáo sư-Tiến sỹ khoa học Lê Ngọc Khuê, nguyên Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải; Phó Giáo sư-Tiến sỹ Chu Hồi, nguyên Phó Tổng Cục trưởng Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam, nguyên Viện trưởng Viện Kinh tế và Quy hoạch thủy sản, Thành viên Ban Chỉ đạo Diễn đàn Đại dương toàn cầu; Phó Giáo sư-Tiến sỹ Trần Đình Thiên, nguyên Viện trưởng Viện Kinh tế Việt Nam; Phó Giáo sư-Tiến sỹ, Kiến trúc sư Trần Trọng Hanh, nguyên Hiệu trưởng Trường Kiến Trúc Hà Nội; Phó Giáo sư-Tiến sỹ Phạm Trung Lương, nguyên Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu du lịch, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Tiến sỹ Cao Việt Sinh, nguyên Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Tiến sỹ Dương Đình Giám, nguyên Viện trưởng Viện Chính sách công nghiệp, Bộ Công Thương; Tiến sỹ Đặng Kim Sơn, nguyên Viện trưởng Viện Chính sách chiến lược, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Chuyên gia phản biện báo cáo đánh giá môi trường chiến lược quy hoạch gồm Giáo sư-Tiến sỹ Hoàng Xuân Cơ, Ủy viên thường vụ Trung ương Hội Kinh tế Môi trường, Ủy viên Hội



Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Văn Thành làm Chủ tịch Hội đồng thẩm định Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050

đồng Biên tập Tạp chí Kinh tế Môi trường; Phó Giáo sư-Tiến sỹ Vũ Thanh Ca-Đại học Tài nguyên và Môi trường; Phó Giáo sư-Tiến sỹ Vũ Hoàng Hoa-Đại học Thủy Lợi; Tiến sỹ Hoàng Văn Thăng, nguyên Viện trưởng Viện Tài nguyên và Môi trường, Đại học Quốc gia Hà Nội; Tiến sỹ Phạm Khang-Ủy viên Ban Chấp hành Hội Bảo vệ thiên nhiên và môi trường Việt Nam, nguyên Phó Vụ trưởng, Vụ thẩm định và đánh giá tác động môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Hội đồng thẩm định có nhiệm vụ tổ chức thẩm định quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo quy định của pháp luật về Quy hoạch và pháp luật về Bảo vệ môi trường.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư là Cơ quan thường trực của Hội đồng thẩm định. Cơ quan thường trực của Hội đồng thẩm định được sử dụng con dấu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong quá trình hoạt động.

Hội đồng thẩm định hoạt động theo hình thức kiêm nhiệm và tự giải thể sau khi Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Quốc hội quyết định. ❖

Nguồn: DWRM

Báo cáo tài nguyên nước quốc gia giai đoạn 2016 - 2021: Công cụ hoạch định, xây dựng chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển bền vững nguồn nước

Trong tháng 7/2022, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành văn bản số 4379/BTNMT-TNN về việc công bố báo cáo tài nguyên nước quốc gia giai đoạn 2016-2021.

Báo cáo Tài nguyên nước quốc gia (lần đầu) giai đoạn 2016- 2021 nhằm cung cấp một cách nhìn tổng quan về hiện trạng tài nguyên nước, việc khai thác, sử dụng nước và công tác quản lý tài nguyên nước ở Việt Nam cho giai đoạn 2016-2021 và là nguồn tài liệu quan trọng, thiết thực để các Bộ, ngành và địa phương khai thác, sử dụng trong quá trình hoạch định, xây dựng chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển.

Báo cáo Tài nguyên nước quốc gia giai đoạn 2016- 2021 bao gồm 5 Chương: Tổng quan về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội có tác động tới khai thác, sử dụng và bảo vệ tài nguyên nước; Hiện trạng tài nguyên nước; Hiện trạng khai thác, sử dụng tài nguyên nước; Ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước; Quản lý tài nguyên nước.

Bộ Tài nguyên và Môi trường cho biết, thực hiện quy định Luật Tài nguyên nước, Bộ đã chỉ đạo và giao Cục Quản lý tài nguyên nước xây dựng Báo cáo tài nguyên nước quốc gia để cung cấp một cách tổng quan hiện trạng tài nguyên nước, việc khai thác, sử dụng nước và công tác quản lý tài nguyên nước ở Việt Nam trong giai đoạn 2016-2021. Trong quá trình xây dựng, Cơ quan soạn thảo đã tổng hợp các thông tin, số liệu (về khai thác, sử dụng nước; tình hình quản lý;...) do các Bộ liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh cung cấp, các thông tin, số liệu về khí tượng thủy văn, tài nguyên nước do Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện để xây dựng Báo cáo này.

Khai thác sử dụng nước tăng cả số lượng và chất lượng

Báo cáo nêu rõ quá trình phát triển kinh tế - xã hội dẫn đến nhu cầu khai thác sử dụng nước tăng cả về mặt số lượng và chất lượng, trong khi nguồn nước là hữu hạn, khả năng phát triển tài nguyên nước còn hạn chế, các yếu tố không bền vững về tài nguyên nước không suy giảm mà có nguy cơ gia tăng trong thời gian gần đây.

Dự báo đến năm 2030, nhu cầu về nước cho các mục đích kinh tế - xã hội và dân sinh sẽ là khoảng 122 tỷ m³/năm, tăng 1,5 lần so với hiện nay. Tình trạng suy thoái, ô nhiễm, cạn kiệt, khan hiếm nước diễn ra ở nhiều nơi, theo đánh giá của Ngân hàng thế giới, tài nguyên nước của Việt Nam đang đứng trước nguy cơ “quá thừa, quá thiếu và quá bẩn”. Bên cạnh đó, vấn đề xâm nhập mặn đang diễn ra ở hầu hết các cửa sông ven biển thuộc lưu vực sông Hồng - Thái Bình, Mã,



Cả, Vu Gia - Thu Bồn, Đồng Nai và Cửu Long với phạm vi và mức độ khác nhau, trong đó, diễn ra gay gắt và ảnh hưởng lớn nhất là Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL).

Trong khi đó, kết quả quan trắc chất lượng nước mặt tại 1.070 vị trí (gồm 7 trạm quan trắc tài nguyên nước mặt quốc gia và 1.063 vị trí quan trắc từ 38 tỉnh, thành phố gửi báo cáo), chủ yếu quan trắc các chỉ tiêu DO, TSS, COD, BOD5... cho thấy, giai đoạn 2016 - 2021, chất lượng nước tại các điểm quan trắc trên các lưu vực sông nhiều vị trí vượt quy chuẩn QCVN08 cột A2 (dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng phải áp dụng công nghệ xử lý phù hợp hoặc các mục đích sử dụng như loại B1, B2) tập trung chủ yếu ở các vùng trung và hạ lưu; ô nhiễm cục bộ xảy ra ở các đoạn sông chảy qua các khu vực tập trung đông dân cư, khu vực đô thị, khu công nghiệp, làng nghề.



Kết quả quan trắc chất lượng nước dưới đất giai đoạn 2016 - 2021 tại 412 vị trí (802 giếng, 24.944 mẫu) quan trắc tài nguyên nước quốc gia, đánh giá các chỉ tiêu TDS, Mn, Fe, NO3... theo QCVN 09-MT:2015/BTNMT trên các vùng Đồng bằng sông Hồng, Bắc Trung Bộ, Nam Trung Bộ, Tây Nguyên, Đông Nam Bộ và ĐBSCL (vùng Đông Bắc Bộ, Tây Bắc Bộ hiện chưa có trạm quan trắc) đều cho kết quả ô nhiễm ở nhiều mức độ khác nhau.

Tình trạng suy giảm, cạn kiệt gây hạ thấp mực nước trên sông tại một số LVS đang diễn ra trong thời gian qua, nhất là ở hạ lưu các sông (như: sông Hồng – Thái Bình, sông Cả, hạ lưu đập Đồng Cam trên sông Ba, hạ lưu sông Vu Gia, Trà Khúc). Một trong những nguyên nhân gây suy giảm, hạ thấp mực nước là hoạt động khai thác cát trái phép, khai thác quá mức trên sông diễn ra phức tạp và gây ra sạt lún, sạt lở lòng bờ bãi sông.

Trên cơ sở hiện trạng tài nguyên nước quốc gia, những kết quả đã đạt được trong công tác quản lý, khai thác sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước giai đoạn 2016 - 2021 và để đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý về tài nguyên nước trong những năm tới, cần phải tập trung giải quyết những vấn đề tồn tại, thách thức như: Thiếu thông tin, số liệu, cơ sở dữ liệu về tài nguyên nước phục vụ công tác quản lý; nguồn nước của Việt Nam chủ yếu phụ thuộc vào nước ngoài; nguồn nước phân bố không đều theo không gian và thời gian; hiệu quả khai thác sử dụng nước trong các ngành còn thấp.

Cùng với đó là áp lực phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu nước gia tăng, mâu thuẫn khai thác, sử dụng nước của các ngành, địa phương còn phổ biến; Ô nhiễm nguồn nước gia tăng; Khả năng tiếp cận nước sạch, an toàn với chi phí hợp lý cho sản xuất, sinh hoạt còn chưa cao; Duy trì và phát triển diện tích rừng, bảo vệ nguồn sinh thủy; Tác động của biến đổi

khí hậu và rủi ro do nước gây ra.

Cần có những giải pháp tổng thể, đồng bộ từ Trung ương đến địa phương

Để giải quyết các vấn đề tồn tại, thách thức về tài nguyên nước nêu trên, báo cáo nhân mạnh, thời gian tới, cần có những giải pháp mang tính tổng thể, đồng bộ từ Trung ương đến địa phương, tránh đầu tư dàn trải, không hiệu quả và tập trung vào một số giải pháp sau: Tăng cường hoàn thiện, đổi mới thể chế, chính sách; Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, giám sát, bảo vệ, phát triển, điều hòa phân bổ tài nguyên nước, đảm bảo chủ động nguồn nước cấp cho các mục đích sinh hoạt và sản xuất.

Chủ động kế hoạch sử dụng nước trên sông xuyên biên giới trên cơ sở giám sát, hợp tác với các quốc gia có chung nguồn nước trong việc chia sẻ thông tin, số liệu quan trắc, vận hành khai thác nguồn nước; Cải thiện, phục hồi các dòng sông bị suy thoái, cạn kiệt và ô nhiễm, bảo vệ nguồn nước, bảo vệ và phát triển bền vững nguồn sinh thủy, các hệ sinh thái ngập nước quan trọng, đảm bảo an ninh nước cho môi trường.

Tăng cường đầu tư, nâng cấp, nâng cao hiệu quả sử dụng nước, chỉ tiêu đảm bảo an ninh tài nguyên nước, chủ động nguồn nước cho các ngành, lĩnh vực: sinh hoạt, công nghiệp, nông nghiệp, năng lượng, giao thông và các ngành sử dụng nước khác; Nâng cao năng lực ứng phó tác động biến đổi khí hậu và các rủi ro khác liên quan đến nước.

Tăng cường đầu tư, nâng cấp, nâng cao chỉ tiêu đảm bảo an ninh tài nguyên nước trong thu gom, xử lý nước thải và thoát nước; Tăng cường các hoạt động nghiên cứu, hợp tác quốc tế, chuyển giao khoa học công nghệ; Xây dựng, vận hành hệ thống chỉ tiêu theo dõi, đánh giá an ninh tài nguyên nước quốc gia. ❖

Nguồn: DWRM

Khẩn trương hoàn thành kết nối, truyền số liệu về hệ thống giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước

Ngày 30/8, Cục Quản lý tài nguyên nước đã có ban hành Văn bản số 2765/TNN - QHĐT gửi các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng nước thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường; và các Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố nơi đặt các công trình về việc đôn đốc thực hiện lắp đặt thiết bị, kết nối, truyền dữ liệu về hệ thống theo dõi, giám sát tài nguyên nước.

Công văn nêu rõ, ngày 25 tháng 10 năm 2021, Cục Quản lý tài nguyên nước đã ban hành Văn bản số 2620/TNN-NDĐ gửi đơn vị về việc triển khai thực hiện sau khi Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT ngày 14/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về quy định về giám sát khai thác, sử

dụng tài nguyên nước. Theo đó đã đề nghị các đơn vị có công trình đã vận hành chưa thực hiện kết nối hoặc chưa truyền số liệu theo quy định thì phải lập phương án đầu tư, lắp đặt thiết bị đo đạc, quan trắc tại công trình để đảm bảo việc kết nối, truyền, cập nhật số liệu về hệ thống giám sát khai thác sử dụng tài nguyên nước chậm nhất trước ngày 31 tháng 12 năm 2022 theo quy định của Thông tư.

Tiếp theo Công văn nêu trên, Cục Quản lý tài nguyên nước yêu cầu đơn vị khẩn trương lắp đặt, kết nối và truyền thông tin, dữ liệu của công trình về hệ thống Giám sát tài nguyên nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường đảm bảo theo đúng quy định tại Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT nêu trên. ❖

Nguồn: DWRM

Bộ Tài nguyên và Môi trường đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhất

Sáng 5/8, Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức Lễ kỷ niệm 20 năm thành lập (5/8/2002 - 5/8/2022) và đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhất. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng gửi Thư chúc mừng; Chủ tịch Nước Nguyễn Xuân Phúc, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ gửi lẵng hoa chúc mừng. Thủ tướng Phạm Minh Chính tới dự và phát biểu ý kiến chỉ đạo tại buổi lễ.

Cùng dự Lễ kỷ niệm, có các đồng chí: Võ Thị Ánh Xuân, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch nước; Nguyễn Đức Hải, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch Quốc hội; các đồng chí là Ủy viên, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, lãnh đạo các ban, bộ, ngành trung ương, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các Ủy ban của Quốc hội, các đoàn thể trung ương.

Về phía Bộ Tài nguyên và Môi trường có đồng chí Trần Hồng Hà, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Ban Cán sự Đảng, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; các đồng chí Bộ trưởng qua các thời kỳ; các Thứ trưởng: Nguyễn Thị Phương Hoa, Võ Tuấn Nhân, Trần Quý Kiên, Lê Công Thành, Lê Minh Ngân, cùng lãnh đạo các đơn vị của Bộ TN&MT qua các thời kỳ. Buổi Lễ còn có sự góp mặt của lãnh đạo các tổ chức quốc tế, các Đại sứ quán các nước tại Việt Nam.

Diễn văn Kỷ niệm do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Trần Hồng Hà trình bày cho biết, ngày này cách đây đúng 20 năm, tại Kỳ họp thứ Nhất, Quốc hội khóa XI đã ban hành Nghị quyết số 02/2002/QH11, theo đó, thành lập Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Theo Bộ trưởng Trần Hồng Hà, ngay từ khi mới thành lập, trong một thời gian ngắn, trên cơ sở kế thừa và phát huy bề dày truyền thống của những lĩnh vực tiên thân như: đất đai, khoáng sản, khí tượng thủy văn, Bộ đã phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất, nhanh chóng kiện toàn tổ chức bộ máy; củng cố, phát triển nền tảng quản lý đa ngành từ Trung ương đến địa phương.

Với phương châm hướng về địa



Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước trao Huân chương Lao động hạng Nhất cho Bộ Tài nguyên và Môi trường, Huân chương Lao động hạng Nhất cho Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Trần Hồng Hà.

phương cơ sở, người dân, doanh nghiệp, lắng nghe tiếng nói của thực tiễn, Bộ đã tập trung hoàn thiện chủ trương, chính sách, pháp luật quan trọng về tài nguyên và môi trường.

Những nỗ lực cố gắng của Bộ đã được các cơ quan, tổ chức và người dân ghi nhận thông qua tỷ lệ đánh giá mức độ hài lòng tăng hàng năm đối với dịch vụ công của Bộ.

Để ghi nhận những nỗ lực và đóng góp đối với sự phát triển đất nước, Bộ Tài nguyên và Môi trường, từng lĩnh vực và nhiều cán bộ đã vinh dự và tự hào được Đảng, Nhà nước trao tặng những phần thưởng cao quý như: Huân chương Sao vàng, Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Độc lập, Huân chương Lao động, Giải thưởng Hồ Chí Minh...

Phát biểu tại Lễ kỷ niệm, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính khẳng định tài nguyên - môi trường là yếu tố không thể thiếu đối với sự sinh tồn và

phát triển của con người cũng như sự phát triển bền vững của đất nước.

Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu là những vấn đề có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là một trong những nhiệm vụ hàng đầu của cả hệ thống chính trị; là trách nhiệm và nghĩa vụ của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư, trong đó, ngành Tài nguyên và Môi trường có sứ mệnh hết sức quan trọng, là nòng cốt, rường cột trong xây dựng và thực thi chính sách, pháp luật trong lĩnh vực này.

"Có thể nói, ở mỗi giai đoạn, căn cứ vào yêu cầu thực tiễn phát triển của đất nước, phân tích, dự báo xu thế của thời đại, Ngành đã làm tốt công tác tham mưu cho Đảng, Nhà nước về đổi mới chủ trương, chính sách, pháp luật về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu." – Thủ tướng khẳng định.



Thủ tướng ghi nhận, hệ thống chính sách, pháp luật, quy hoạch, chiến lược được cơ bản hoàn thiện đồng bộ trên tất cả 9 lĩnh vực, với tư duy chuyển từ thắt chặt quản lý sang kiến tạo môi trường thuận lợi, dẫn dắt và thúc đẩy phát triển, tạo dư địa, động lực mới để giải phóng các nguồn lực tài nguyên cho phát triển KT-XH.

Bên cạnh đó, Thủ tướng ghi nhận Các chỉ số về môi trường có sự chuyển biến, góp phần đưa chỉ số phát triển bền vững của Việt Nam năm 2021 lên vị trí 51/165 quốc gia, vùng lãnh thổ, tăng 37 bậc so với năm 2016. Chất lượng dự báo, cảnh báo thời tiết, thiên tai ngày càng được nâng lên với độ chi tiết, tiệm cận với trình độ của các nước phát triển; đội ngũ cán bộ, công chức của Ngành được chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới; số lượng và chất lượng đã được nâng lên một bước.

Sau 20 năm xây dựng, phát triển, trưởng thành, Thủ tướng nhận định, Ngành Tài nguyên và Môi trường đang đứng trước những thời cơ, thuận lợi mới nhưng cũng đầy khó khăn, thách thức.

Thủ tướng cho biết, Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã đề ra nhiệm vụ: "Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên; tăng cường bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai" và xác định mục tiêu: "Đến năm 2030, cơ bản đạt các mục tiêu phát triển bền vững về tài nguyên, môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu".

Để triển khai hiệu quả nhiệm vụ nêu trên, Thủ tướng đề nghị toàn Ngành Tài



Các vị đại biểu tham dự và chụp ảnh lưu niệm Lễ kỷ niệm 20 năm thành lập Bộ Tài nguyên và Môi trường (05/8/2002 - 05/8/2022) và Đón nhận Huân chương Lao động Hạng Nhất

nguyên và Môi trường tập trung triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp. Trước hết, lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động Ngành Tài nguyên và Môi trường phải tăng cường đoàn kết, phối hợp chặt chẽ; chấp hành và thực hiện nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Xây dựng Đảng bộ Bộ Tài nguyên và Môi trường thực sự trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức Đảng, đảng viên.

Tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy trong nhiệm kỳ Chính phủ mới, đảm bảo tinh gọn, hiệu lực hiệu quả; xây dựng bộ máy tinh gọn phải gắn với xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức trách nhiệm, chuyên nghiệp, trình độ chuyên môn cao, có bản lĩnh và tầm nhìn dài hạn.

Bên cạnh đó, tiếp tục rà soát hoàn thiện hệ thống các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước và các Hiệp định, thỏa thuận quốc tế có liên quan về quản lý tài nguyên, bảo vệ

môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, đảm bảo đồng bộ, minh bạch phù hợp với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, khơi thông, giải phóng tối đa các nguồn lực tài nguyên cho phát triển và bảo vệ môi trường sống an toàn cho Nhân dân.

Tập trung hoàn thành việc lập, phê duyệt các quy hoạch, chiến lược đảm bảo khả thi, định hình không gian phát triển của đất nước với tầm nhìn dài hạn. Đưa các yêu cầu về bảo vệ môi trường, quản lý tài nguyên, ứng phó với biến đổi khí hậu thành một nội dung, nhiệm vụ trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển KT-XH.

Đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng tài nguyên số trên nền tảng dữ liệu lớn. Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính tiếp cận quản lý theo mục tiêu, đánh giá dựa trên kết quả, cải cách triệt để, rút gọn, lồng ghép, thực hiện đồng thời các thủ tục hành chính, khuyến khích đổi mới sáng tạo trong ngành tài nguyên và môi trường;... ❖

Tại Lễ kỷ niệm, Ban Tổ chức công bố các Quyết định của Chủ tịch nước về trao tặng các phần thưởng cao quý của Đảng, Nhà nước cho các tập thể và cá nhân.

Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước trao Huân chương Lao động hạng Nhất tặng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Huân chương Lao động hạng Nhất tặng Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Trần Hồng Hà.

Phó Chủ tịch nước Võ Thị Ánh Xuân trao Huân chương Lao động hạng Ba cho Thứ trưởng Nguyễn Thị Phương Hoa cùng các đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có thành tích xuất sắc trong công tác phân giới cắm mốc biên giới trên đất liền Việt Nam – Campuchia, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.



Hội nghị Môi trường toàn quốc lần thứ V: Hướng tới nền kinh tế tuần hoàn, phát triển bền vững

Sáng ngày 4/8, tại Hà Nội, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức phiên toàn thể Hội nghị Môi trường toàn quốc lần thứ V với chủ đề “Hài hoà phát triển kinh tế và BVMT hướng tới nền kinh tế tuần hoàn, phát triển bền vững”. Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Văn Thành tới dự và phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị.

Phát biểu khai mạc Hội nghị, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Trần Hồng Hà nhấn mạnh, Hội nghị có ý nghĩa hết sức quan trọng được tổ chức 5 năm một lần với mục tiêu đánh giá thực trạng công tác bảo vệ môi trường, cùng nhau thảo luận thống nhất các nhiệm vụ, giải pháp cho các năm tiếp theo. Hội nghị năm nay càng có ý nghĩa hơn khi diễn ra trong bối cảnh phục hồi xanh đang là xu thế chung của toàn cầu và phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn đang được thúc đẩy mạnh mẽ ở Việt Nam.

Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Trần Hồng Hà cho biết, kể từ sau Hội nghị Môi trường toàn quốc lần thứ IV năm 2015 đến nay, công tác bảo vệ môi trường đã có sự chuyển biến rất mạnh mẽ từ chủ trương, giải pháp đến nhận thức và tư duy hành động.

Vấn đề môi trường luôn được đặt ở vị trí trung tâm trong các chương trình nghị sự; các chương trình, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển của đất nước với mục tiêu cao nhất là bảo vệ sức khỏe Nhân dân, bảo đảm chất lượng môi trường sống, bảo vệ đa dạng sinh học và hệ sinh thái. Xây dựng kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, thân thiện với môi trường đã được đưa vào chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng khẳng định chủ trương “xây dựng nền kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, thân thiện với môi trường”, “xây dựng lộ trình, cơ chế, chính sách, pháp luật để hình thành, vận hành mô hình kinh tế tuần hoàn”.

Cùng với đó, tuyên bố mạnh mẽ về đạt mức phát thải ròng bằng “0” vào



Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Văn Thành tới dự và chỉ đạo tại Hội nghị.

năm 2050 của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Hội nghị lần thứ 26 các Bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về Biến đổi khí hậu thể hiện quyết tâm và cam kết chính trị của Việt Nam trong việc giải quyết những thách thức nghiêm trọng của toàn cầu về khí hậu, môi trường, suy giảm của các hệ sinh thái, hướng đến mục tiêu một hành tinh khỏe mạnh.

Với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị và chung tay của toàn dân công tác BVMT đã chuyển bị động sang ứng phó, sang chủ động phòng ngừa, bảo vệ và phục hồi. Hệ thống chính sách, pháp luật đã được hoàn thiện, trong đó Luật Bảo vệ môi trường 2020 với nhiều chính sách, giải pháp đột phá, đánh dấu giai đoạn chuyển đổi mạnh mẽ trong công tác BVMT. Các mô hình, công nghệ hiện đại được triển khai trong tái chế, xử lý chất thải. Hoạt động quan trắc, cảnh báo, dự báo về chất lượng môi trường được nâng cao, cung cấp thông tin về môi trường phục vụ tốt cho hoạt động

phát triển kinh tế-xã hội và bảo vệ sức khỏe cộng đồng. Nhiều phong trào, mô hình điển hình về BVMT đã đi vào cuộc sống, trở thành hành động và nếp sống của mọi người, mọi nhà và cộng đồng xã hội.

Bên cạnh những thành công đạt được, Bộ trưởng Trần Hồng Hà chỉ ra những tồn tại, hạn chế, xuất phát từ nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan khác nhau. Chất lượng môi trường tuy đã được cải thiện, nhưng vẫn chậm; môi trường ở một số nơi vẫn tiếp tục bị ô nhiễm, đặc biệt tại các lưu vực sông, làng nghề; một số sự cố môi trường vẫn xảy ra; việc khai thác tài nguyên không hợp lý, thiếu tính bền vững tiếp tục làm thất thoát tài nguyên và tác động xấu lên môi trường; tình trạng phá rừng, săn bắt, mua bán trái phép động, thực vật hoang dã, sinh vật ngoại lai xâm lấn đang diễn biến phức tạp.

Tại Hội nghị, các đại biểu đã thảo luận, trao đổi, đánh giá cụ thể và khách quan những mặt được và chưa được



HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ

của công tác bảo vệ môi trường; chỉ ra những nguyên nhân và chia sẻ bài học kinh nghiệm để từ đó thống nhất các nhiệm vụ, giải pháp, kế hoạch hành động, chuyển hóa các thách thức thành cơ hội để đạt được những mục tiêu: Nâng cao nhận thức, ý thức và trách nhiệm của mỗi người dân, doanh nghiệp đối với công tác bảo vệ môi trường, trường...; khắc phục và loại bỏ tư tưởng chạy theo lợi ích kinh tế trước mắt mà bỏ qua trách nhiệm bảo vệ môi trường.

Phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị, Phó thủ tướng Chính phủ Lê Văn Thành nhấn mạnh, vấn đề bảo vệ môi trường là vấn đề chung toàn cầu, là trách nhiệm của mỗi quốc gia. Quan điểm của Đảng và Nhà nước là không thể hy sinh môi trường để đánh đổi lấy kinh tế, không phát triển kinh tế đơn thuần mà không kiểm soát môi trường. Phó thủ tướng yêu cầu tập trung chuyển đổi thành công cơ cấu kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng từ “nâu” sang “xanh”,



Bộ trưởng Bộ TN&MT Trần Hồng Hà Phát biểu khai mạc Hội nghị.

từ khai thác tận dụng tài nguyên thiên nhiên sang kinh tế tri thức, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn.

Phó thủ tướng Lê Văn Thành đề nghị rà soát lại tất cả các dự án, các nhà máy đã xây trong các khu đô thị, các khu công nghiệp để từng bước di

chuyển các nhà máy ảnh hưởng đến môi trường ra khỏi đô thị. Đặc biệt quan tâm chú trọng đào tạo nguồn nhân lực cho lĩnh vực môi trường. Các cấp từ Trung ương đến địa phương chú trọng dành nguồn ngân sách đầu tư cho lĩnh vực môi trường. ❖

Nguồn: DWRM

Hội diễn văn nghệ chào mừng kỷ niệm 20 năm thành lập Bộ Tài nguyên và Môi trường

Chiều ngày 4/8, tại Hà Nội, Bộ TN&MT đã tổ chức bế mạc và trao giải thưởng cho các tập thể đạt thành tích cao tại Hội diễn văn nghệ ngành TN&MT chào mừng kỷ niệm 20 năm thành lập Bộ TN&MT.

Hội diễn với sự tham gia của 12 đội thi đến từ các Khối, Cụm thi đua của Ngành TN&MT đã mang đến cho khán giả 44 tiết mục văn nghệ được luyện tập công phu gồm những ca khúc, hoạt cảnh ca ngợi Đảng, Bác Hồ vĩ đại, ca ngợi đất nước, ngành tài nguyên môi trường. Hội diễn còn là dịp để các đơn vị trình diễn, giao lưu, báo cáo kết quả hoạt động phong trào văn nghệ của các đơn vị của ngành TN&MT, cùng nhau thắt chặt tình đoàn kết.

Tổng kết Hội diễn, Ban Giám khảo đã trao giải Nhất hạng mục Đơn ca cho Khối thi đua số 6 với tiết mục *Hò biển*. Khối thi đua 6 cũng đồng thời đạt giải Nhất hạng mục Song ca với tiết mục *Ngẫu hứng sông Hồng*. Ở hạng mục Đồng ca, giải Nhất được trao cho



Thứ trưởng Bộ TN&MT Lê Công Thành trao giải cho các đội đạt giải cao thể loại đồng ca, tốp ca

Cụm thi đua số 3 với ca khúc *Ngày hội đất Mường*. Trong hạng mục Múa, giải Nhất thuộc về Cụm thi đua số 7 với bài múa *Linh hồn của đá*.

Đặc biệt, Ban Giám khảo đã trao Giải Nhất toàn đoàn cho Khối thi đua số 6, Giải Nhì là Cụm thi đua số 5 và Giải Ba được trao cho Cụm thi đua số 3. ❖

Nguồn: DWRM



Thanh tra hoạt động thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước đối với các đơn vị khai thác, sử dụng nước quy mô lớn

Ngày 3/8, tại TP. Hồ Chí Minh, Cục Quản lý tài nguyên nước đã tổ chức Lễ Công bố Quyết định số 1582/QĐ-BTNMT ngày 19/7/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc Thành lập Đoàn thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về tài nguyên nước trong hoạt động thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước đối với các đơn vị khai thác, sử dụng nước đa mục tiêu, có quy mô lớn tại 14 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Phó Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Nguyễn Minh Khuyến - Trưởng đoàn thanh tra cho biết, Đoàn thanh tra được chia làm 02 tổ, sẽ tiến hành thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về tài nguyên nước trong hoạt động thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước đối với các đơn vị khai thác, sử dụng nước đa mục tiêu, có quy mô lớn tại 17 đơn vị quản lý, vận hành các công trình khai thác, sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn 14 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, bao gồm: Miền Bắc (Công ty TNHH MTV nước sạch Hà Đông; Công ty Cổ phần sản xuất, kinh doanh nước sạch số 3 Hà Nội); Miền Trung (Công ty Cổ phần cấp nước Đà Nẵng; Công ty Cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế; Công ty CP Cấp thoát nước Khánh Hòa; Công ty cổ phần cấp thoát nước Bình Định; Công ty CP Cấp nước Đắk Lắk; Công ty CP Cấp thoát nước Phú Yên; Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và xây dựng Bảo Lộc); Miền Nam (Công ty Cổ phần Nước - Môi



Phó Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Nguyễn Minh Khuyến công bố Quyết định thành tra số 1582/QĐ-BTNMT tại TP. Hồ Chí Minh

trường Bình Dương; Công ty cổ phần nước Thủ Dầu Một; Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp miền Nam; Cty TNHH MTV cấp nước Sóc Trăng; Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn - TNHH Một thành viên; Công ty TNHH MTV nước ngầm Sài Gòn; Công ty cổ phần cấp thoát nước Long An; và Công ty Cổ phần Nhà máy nước Đồng Tâm).

Thời kỳ thanh tra được tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến thời điểm công bố Quyết định thanh tra. ❖

Nguồn: DWRM

Kiểm tra đột xuất việc thực hiện quy định của giấy phép tài nguyên nước

Trong tháng 8/2022, Cục Quản lý tài nguyên nước đã thành lập Đoàn kiểm tra đi kiểm tra đột xuất việc thực hiện quy định của giấy phép tài nguyên nước đối với đơn vị chủ quản của 21 công trình khai thác, sử dụng nước có tồn tại, dấu hiệu vi phạm trên địa bàn 10 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Hà Nội, Lâm Đồng, Hà Giang, Gia Lai, Kon Tum, Quảng Nam, Lào Cai, Sơn La, Hưng Yên, Đắk Lắk.

Đoàn kiểm tra có nhiệm vụ kiểm tra đối với các chủ giấy phép việc thực hiện quy định của giấy phép về: lưu lượng khai thác; mực nước động trong hoạt động khai thác nước dưới đất; duy trì dòng chảy tối thiểu theo quy định đối với hồ chứa, đập dâng; chế độ thông tin, báo cáo trong quá trình khai thác, sử dụng tài nguyên nước và một số tồn tại, dấu hiệu vi phạm khác.

Cụ thể, đối với hoạt động khai thác, sử dụng nước dưới đất, Đoàn sẽ kiểm tra việc tuân thủ mực nước động lớn nhất theo giấy phép đã được cấp; việc tuân thủ lưu lượng khai thác, sử dụng; công tác báo cáo hoạt động khai thác, sử dụng nước; việc thực hiện công tác quan trắc, giám sát lưu lượng, chất lượng nước, việc kết nối, cung cấp thông tin, số liệu.

Đối với việc chấp hành các quy định của pháp luật về tài nguyên nước trong khai thác, sử dụng nước mặt, Đoàn sẽ kiểm tra việc tổ chức thực hiện quan trắc, thu thập thông tin, theo dõi tình hình khí tượng, thủy văn, dự báo và kết nối, cung cấp thông tin, số liệu; kiểm tra việc vận hành xả dòng chảy tối thiểu về hạ du theo quy định; công tác báo cáo hoạt động khai thác, sử dụng nước.

Thời kỳ kiểm tra tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến thời điểm công bố Quyết định kiểm tra. ❖

Nguồn: DWRM



Đà Nẵng: Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước trước mùa mưa, bão năm 2022

Ngày 30-8, UBND thành phố Đà Nẵng đã ban hành Công văn số 4757/UBND-SNN giao các sở, ban, ngành, cơ quan chức năng triển khai thực hiện các biện pháp nhằm đảm bảo an toàn cho đập, hồ chứa nước trước mùa mưa, bão năm 2022.

Theo đó, UBND thành phố Đà Nẵng giao Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Đà Nẵng nghiên cứu các nội dung kiến nghị, đề xuất của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Báo cáo số 3196/BC-SNN ngày 12/8/2022 về việc kiểm tra, đánh giá an toàn các đập, hồ chứa nước trên địa bàn thành phố Đà Nẵng trước mùa mưa bão năm 2022 để xử lý theo chức năng, nhiệm vụ; mọi khó khăn, vướng mắc, vượt thẩm quyền, công ty thực hiện báo cáo, đề xuất Chủ tịch UBND thành phố thông qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Sở Xây dựng có trách nhiệm chỉ đạo Công ty Thoát nước và xử lý nước thải tổ chức sửa chữa, khắc phục ngay những hư hỏng; duy tu bảo dưỡng hệ thống đóng mở cổng cửa tràn xả lũ; khơi thông các tuyến thoát lũ dẫn vào cửa tràn; tháo dỡ những vật cản, thiết bị gây cản trở đến công việc tiêu thoát



lũ của công trình đối với hồ Bầu Tràm.

Quản lý Dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn ưu tiên nguồn lực đẩy nhanh tiến độ hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng để sớm triển khai Dự án sửa chữa, nâng cấp đập dâng An Trạch - Hà Thanh.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thường xuyên theo dõi, giám sát đối với các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện các biện pháp, giải pháp nhằm đảm bảo an toàn hồ, đập; kịp thời báo cáo, đề xuất Chủ tịch UBND thành phố chỉ đạo xử lý. ❖

Nguồn: DWRM

Quảng Ngãi: Các nhà máy thủy điện đảm bảo công tác vận hành

Sở Công Thương tỉnh Quảng Ngãi cho biết, tính đến tháng 12/2021, trên địa bàn tỉnh đã có 12 dự án thủy điện đi vào hoạt động ổn định phát điện lên lưới điện quốc gia với sản lượng khoảng 1,47 tỷ kWh, doanh thu khoảng 1.639 tỷ đồng, đóng góp vào ngân sách tỉnh khoảng 352,48 tỷ đồng.

Thực tế đã thấy rõ, nhờ điều tiết nước của các hồ chứa thủy điện nên đã tạo được cảnh quan sinh thái, khí hậu mát mẻ cho một số huyện miền núi, mạch nước ngầm nơi có hồ thủy điện được nâng lên; đồng thời bổ sung một lượng nước rất đáng kể vào mùa nắng hạn, mùa kiệt cho vùng hạ du. Từ khi hồ thủy điện Đakdrinh, hồ chứa nước Nước Trong và thủy điện Thượng Kon Tum đưa vào vận hành đã cung cấp nước cho hạ du với lưu lượng khoảng hơn 50 m³/s (khi chưa có các

hồ này thì lưu lượng khoảng 10-15 m³/s), đảm bảo cấp nước phục vụ dân sinh, sản xuất nông nghiệp, công nghiệp.

Về việc xây dựng và thực hiện quy trình vận hành hồ chứa, liên hồ chứa hiện có 10/12 công trình thủy điện đang vận hành, khai thác đã được Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương, UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt Quy trình vận hành hồ chứa.

Theo đánh giá, nhìn chung các nhà máy thủy điện về cơ bản đã thực hiện tốt việc vận hành phát điện; tuân thủ quy trình, quy định hiện hành về vận hành hồ chứa trong mùa lũ, không gây ảnh hưởng ngập lụt đến vùng hạ du trong mùa lũ các năm vừa qua; hiện trạng các hồ, đập thủy điện đến thời điểm hiện nay đảm bảo vận hành an toàn. ❖

Nguồn: DWRM (Tổng hợp)



Tăng cường giám sát vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Vu Gia - Thu Bồn

Ngày 24/8, UBND tỉnh Quảng Nam có Công văn 5591/UBND-KTN về vận hành các hồ chứa theo Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Vu Gia-Thu Bồn mùa mưa lũ năm 2022.

Theo đó, UBND tỉnh Quảng Nam yêu cầu các Sở, Ban, ngành, đơn vị, địa phương và các chủ hồ thủy điện tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao.

Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh phối hợp các Sở: Công Thương, Tài nguyên và Môi trường tham mưu Trưởng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh tổ chức thực hiện đảm bảo quy định của Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Vu Gia - Thu Bồn tại Quyết định số 1865/QĐ-TTg.

UBND tỉnh giao Sở Công Thương rà soát, tổ chức thẩm định, phê duyệt điều chỉnh quy trình vận hành, phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp năm 2022 các hồ thủy điện theo thẩm quyền; đôn đốc, tiếp nhận phương án ứng phó thiên tai do các chủ hồ phê duyệt. Kiểm tra, đôn đốc các chủ hồ chứa thủy điện lắp đặt vận hành hệ thống cảnh báo hạ du.

Giao Sở Tài nguyên & Môi trường đôn đốc các chủ hồ chứa thực hiện việc lắp đặt thiết bị giám sát tài nguyên nước, thiết bị quan trắc khí tượng thủy văn và cung cấp thông tin, số liệu quan trắc cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Sở Công Thương và Sở Tài nguyên & Môi trường có trách nhiệm phối hợp giám sát các chủ hồ chứa việc thực hiện các chỉ đạo vận hành của Trưởng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh và tham gia phối hợp trực ban vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Vu Gia - Thu Bồn.



Lưu vực sông Vu Gia - Thu Bồn

UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức rà soát và tăng cường cảnh báo tại các khu vực người dân sinh sống và sản xuất; khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét, lũ ống, sạt lở đất; các đoạn cầu ngầm tràn thuộc hạ du công trình thủy điện, có khả năng bị ảnh hưởng... để người dân biết, hạn chế đi lại.

Phối hợp với chủ hồ chứa trong công tác kiểm tra hành lang thoát lũ; xử lý, tháo dỡ các công trình, vật cản ảnh hưởng đến hành lang thoát lũ khi các hồ chứa vận hành điều tiết lũ. Chủ động di dời các hộ dân sống ven sông suối có nguy cơ xảy ra sạt lở, ngập lụt khi hồ chứa vận hành điều tiết lũ.

Các địa phương phối hợp, hỗ trợ chủ hồ thủy điện trong công tác tuyên truyền cho nhân dân về công tác vận hành, điều tiết các hồ chứa thủy điện, kỹ năng phòng tránh tai nạn đuối nước khi sản xuất, đi lại tại các khu vực sông suối hạ du các nhà máy thủy điện.

Đối với chủ hồ thủy điện, UBND tỉnh yêu cầu tăng cường thông báo, cảnh báo để bảo đảm an toàn cho người dân và các hoạt động có liên quan trên sông suối ở khu vực hạ lưu đập, nhà máy trước khi vận hành điều tiết lũ, bắt đầu xả nước phát điện hoặc các trường hợp gia tăng đột ngột lưu lượng xả xuống hạ du.

Đối với các hồ chứa có tràn xả lũ tự do thì tổ chức theo dõi chặt chẽ, thông báo dự kiến thời gian mực nước qua tràn đến các địa phương, nhân dân vùng hạ du, các đơn vị có liên quan để chủ động ứng phó.

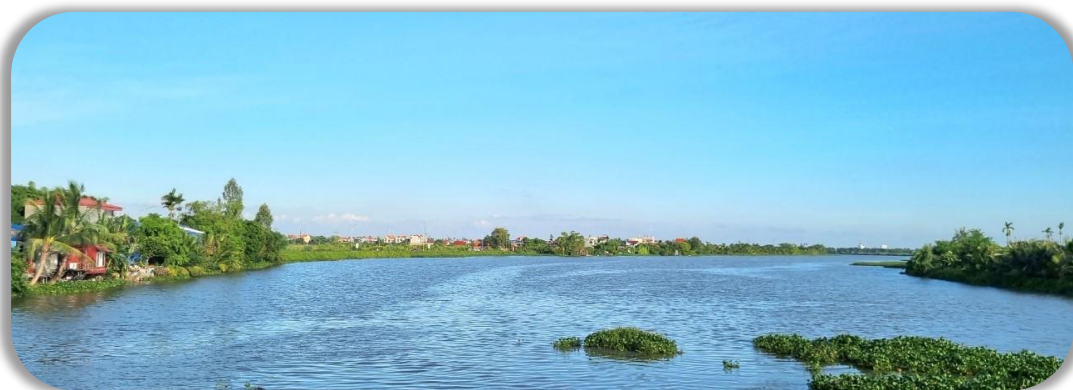
Chủ hồ thủy điện chủ động phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức kiểm tra tổng thể vùng hạ du các hồ chứa. Rà soát, cung cấp hệ thống camera giám sát vận hành hồ chứa, truyền tin hiệu hình ảnh về Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh và các ngành, địa phương liên quan theo quy định... ❖

Nguồn: DWRM



Hải Phòng: Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước

Ngày 22/8, UBND thành phố Hải Phòng đã ban hành văn bản số 4855/UBND-KS gửi các tổ chức chính trị xã hội, các Sở, ban, ngành thành phố và các cơ quan báo chí truyền thông trên địa bàn về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước.



Công văn nêu rõ, sau 10 năm thực hiện Luật Tài nguyên nước 2012, công tác quản lý tài nguyên nước trên địa bàn thành phố đã đạt được một số kết quả nhất định, tuy nhiên, vẫn còn tồn tại một số hạn chế.

Để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục các tồn tại, đồng thời nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật trong việc bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên nước phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, UBND thành phố Hải Phòng chỉ đạo các Sở, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị, địa phương, các cơ quan truyền thông thực hiện các nội dung cụ thể như sau:

Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về tài nguyên nước, các thủ tục hành chính đã ban hành hoặc công bố có liên quan đến lĩnh vực tài nguyên nước để đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản thay thế bảo đảm phù hợp với Luật Tài nguyên nước 2012, Luật Bảo vệ môi trường 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Tổ chức thanh tra, kiểm tra, phát hiện, xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, hành nghề khai thác nước dưới đất không giấy phép, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, tránh thất thoát tài nguyên và thất thu ngân sách.

Nghiên cứu, tham mưu cho UBND thành phố xây dựng hệ thống giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước ở địa phương phù hợp với quy định của Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT ngày 14/10/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước.

Khẩn trương hoàn thành, trình UBND thành phố ban hành danh mục nguồn nước nội tỉnh; danh mục các hồ, ao, đầm phá không được san lấp trên địa bàn thành phố. Tổ chức thẩm định, trình phê duyệt kế hoạch, phương án cấm mố

hành lang bảo vệ nguồn nước theo đúng quy định; thực hiện tích hợp ranh giới hành lang bảo vệ nguồn nước trên bản đồ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo quy định.

Phối hợp với các cơ quan báo chí, Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng tổ chức tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật về tài nguyên nước để các tổ chức, cá nhân trong thành phố biết, chấp hành:...

Sở Xây dựng tăng cường kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các chủ đầu tư trong việc thực hiện các quy chuẩn, tiêu chuẩn về công trình hạ tầng kỹ thuật. Trong đó, phải bố trí diện tích phù hợp cho xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung và chú ý đến vấn đề xả thải vào nguồn nước để không làm ảnh hưởng đến môi trường và các tầng chứa nước.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện thực hiện tốt phương án quy hoạch thủy lợi, quy hoạch cấp nước sinh hoạt nông thôn; khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước cho sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản và cấp nước sinh hoạt nông thôn.

Sở Giao thông vận tải tổ chức quy hoạch mạng lưới giao thông đường thủy, quản lý chặt chẽ hoạt động giao thông đường thủy, các công trình liên quan đến nguồn nước phải đảm bảo an toàn theo quy định tại Điều 50 Luật Tài nguyên nước.

UBND các quận, huyện thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tài nguyên nước; hòa giải, giải quyết tranh chấp về tài nguyên nước theo thẩm quyền; tăng cường kiểm tra, giám sát các hoạt động khoan, đào, nhất là đối với hoạt động khoan, đào, thí nghiệm trong thăm dò địa chất, khai thác khoáng sản, xử lý nền móng công trình, xây dựng công trình ngầm, tháo khô mố... ❖

Nguồn: DWRM



Bắc Kạn: Chú trọng bảo vệ và khai thác nguồn tài nguyên nước bền vững

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Kạn cho biết, từ đầu năm đến nay, Sở đã tiếp nhận 28 hồ sơ, đã giải quyết xong 23/28 hồ sơ cấp phép trong lĩnh vực tài nguyên nước. Tất cả các hồ sơ đã giải quyết đều hoàn thành trước hoặc đúng hạn, các hồ sơ còn lại đang tiếp tục giải quyết trong hạn.

Cùng với đó, Sở đã phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành nhiệm vụ “Điều tra, đánh giá hiện trạng khai thác, sử dụng tài nguyên nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn” và được UBND tỉnh phê duyệt danh mục vùng hạn chế, vùng phải đăng ký khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Kết quả của công tác điều tra, đánh giá góp phần làm rõ đặc điểm tài nguyên nước dưới đất, đánh giá được trữ lượng và chất lượng tài nguyên nước dưới đất tổng thể cho toàn tỉnh và chi tiết các khu vực đô thị, khu công nghiệp, một số khu vực trọng điểm; tạo bộ cơ sở dữ liệu về tài nguyên nước dưới đất phục vụ công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh; xác định các vùng hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh...

Nhằm quản lý tài nguyên nước được hiệu quả hơn, năm 2020 Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 28-CT/TU ngày 22/7/2020 về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh. Để triển khai thực hiện Chỉ thị nêu trên, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 587/KH-UBND ngày 06/10/2020 triển khai đến các ngành, các cấp, các tổ chức, cá nhân trong việc khai thác sử dụng nước tiết kiệm hợp lý, bảo vệ tài nguyên nước với mục tiêu phát triển bền vững.

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Kạn cũng cho biết, năm 2020 Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 28-CT/TU ngày 22/7/2020 về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh. Để triển khai thực hiện Chỉ thị nêu trên, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 587/KH-UBND ngày 06/10/2020 triển khai đến các ngành, các cấp, các tổ



chức, cá nhân trong việc khai thác sử dụng nước tiết kiệm hợp lý, bảo vệ tài nguyên nước với mục tiêu phát triển bền vững.

Cùng với việc nâng cao công tác quản lý, hoạt động tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ tài nguyên nước cũng được các cấp, ngành, địa phương quan tâm. Hằng năm, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tài nguyên nước, tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Đất ngập nước, Ngày Nước thế giới 22/3... Các hoạt động đã thu hút được sự quan tâm và tham gia tích cực của toàn xã hội, góp phần nâng cao nhận thức, hành vi và cách ứng xử trong bảo vệ, khai thác bền vững tài nguyên nước. ❖

Nguồn: DWRM (Tổng hợp)

Hà Giang: Phê duyệt danh mục dòng chảy tối thiểu các nguồn nước mặt

Thực hiện Thông tư số 64/TT-BTNMT ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về xác định dòng chảy tối thiểu trên sông, suối và hạ lưu các hồ chứa, đập dâng, ngày 11/8, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Hà Giang đã ban hành Quyết định số 1296/QĐ-UBND về việc Phê duyệt danh mục dòng chảy tối thiểu các nguồn nước mặt trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

Theo đó, UBND tỉnh Hà Giang phê duyệt danh mục dòng chảy tối thiểu ở hạ lưu đối với 51 nguồn nước mặt trên địa bàn tỉnh, bao gồm: 43 phụ lưu sông, suối và 8 công trình thủy điện.

Tại Quyết định, UBND tỉnh Hà Giang giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Công thương, UBND các huyện, thành phố thực hiện công tác quản lý: phổ biến và sử dụng kết quả phục vụ cho công tác quy hoạch, quản lý, khai thác nước mặt hợp lý.

Đồng thời, định kỳ rà soát, cập nhật, tổng hợp và trình UBND tỉnh quyết định việc điều chỉnh Danh mục dòng chảy tối thiểu các nguồn nước mặt cho phù hợp với tình hình thực tế và đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật. ❖

Nguồn: DWRM



Nâng cao nhận thức về khai thác bền vững tài nguyên nước xuyên biên giới

Trong 2 ngày 15 – 16/8/2022, tại Đắk Lắk, Trung tâm Truyền thông Tài nguyên và Môi trường (Bộ Tài nguyên và Môi trường) đã phối hợp với Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Lắk tổ chức hội thảo “Truyền thông, nâng cao nhận thức về khai thác bền vững tài nguyên nước và bảo vệ môi trường nước xuyên biên giới” khu vực miền Trung và Tây Nguyên tại tỉnh Đắk Lắk.

Tại Hội thảo, các đại biểu đã được nghe các nhà quản lý, nhà khoa học và các chuyên gia tài nguyên nước trình bày các tham luận: (1) Thực trạng nguồn nước quốc gia và nguồn nước xuyên biên giới hiện nay; (2) Những cơ chế, chính sách, giải pháp của Đảng và Nhà nước đối với công tác quản lý các nguồn nước quốc gia và nguồn nước xuyên biên giới; (3) Hướng dẫn sử dụng, khai thác hợp lý các nguồn nước xuyên biên giới; (4) Hướng dẫn thực hiện các nội dung tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cộng đồng về bảo vệ, sử dụng, khai thác hợp lý các nguồn nước;

Qua tham luận, các đại biểu đã hình dung rõ nét hơn về thực trạng của các nguồn nước quốc gia và nguồn nước xuyên biên giới tại các tỉnh khu vực miền Trung và Tây Nguyên; vấn đề khai thác, sử dụng tài nguyên nước các sông xuyên biên giới có ảnh hưởng như thế nào tới đời sống xã hội. Những định hướng cơ bản trong việc khai thác, sử dụng hợp lý nguồn nước để phục vụ phát triển kinh tế, xã hội của các địa phương.

Trên cơ sở đó, các đại biểu cũng đã trao đổi, chia sẻ



Toàn cảnh Hội thảo

những kinh nghiệm, thành công và những khó khăn vướng mắc, đề xuất các giải pháp khả thi để nâng cao nhận thức về khai thác bền vững tài nguyên nước và bảo vệ môi trường nước xuyên biên giới, góp phần vào sự thành công của công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước nói riêng và công tác quản lý nhà nước tài nguyên và môi trường nói chung. ❖

Nguồn: DWRM

Bình Thuận: Tăng cường khả năng chống chịu của nông nghiệp quy mô nhỏ với an ninh nguồn nước do biến đổi khí hậu

Nhằm tháo gỡ khó khăn cho các hộ gia đình có thể gặp khó khăn trong sản xuất nông nghiệp, đảm bảo an ninh xã hội ứng phó biến đổi khí hậu, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ký thỏa thuận hợp tác với Chương trình Phát triển Liên hợp Quốc tại Việt Nam về thực hiện dự án “Tăng cường khả năng chống chịu của nông nghiệp quy mô nhỏ với an ninh nguồn nước do biến đổi khí hậu khu vực Tây Nguyên và Nam Trung bộ của Việt Nam (GCF2-SACCR) trong đó có tỉnh Bình Thuận. Trong đó có các hoạt động ưu tiên là dịch vụ thủy lợi và nông nghiệp.

Cụ thể như xây dựng, sửa chữa ao, hệ thống đường ống tưới, vật tư nông nghiệp, hỗ trợ sinh kế và quy trình sản xuất phù hợp với điều kiện biến đổi khí hậu và có gắn kết với giảm nghèo và công bằng xã hội. Đồng thời, thực hiện thích ứng dựa vào cộng đồng, bao gồm việc sử dụng kiến thức bản địa, ưu tiên các cộng đồng dễ tổn thương nhất; thực hiện quản lý tổng hợp tài nguyên nước và đảm bảo an ninh nước; đảm bảo an ninh lương thực

thông qua bảo vệ, duy trì và quản lý bền vững đất nông nghiệp; tái cơ cấu hệ thống cây trồng; áp dụng công nghệ sản xuất nông nghiệp bền vững và sử dụng bền vững tài nguyên nước.

Quy mô và nội dung dự án GCF2-SACCR gồm 2 hợp phần. Bao gồm hợp phần 1 là tăng cường an ninh nguồn nước cho sản xuất nông nghiệp của nông hộ quy mô nhỏ dễ bị tổn thương trong bối cảnh biến động về lượng mưa và hạn hán do biến đổi khí hậu.

Hợp phần 2 là tăng cường khả năng chống chịu cho sinh kế của nông hộ nhỏ thông qua nông nghiệp thích ứng với biến đổi khí hậu và tiếp cận thông tin khí hậu, tài chính và thị trường; tăng cường khả năng tiếp cận thị trường, tín dụng và chuỗi giá trị... Tổng mức đầu tư của dự án tương đương 49,6 tỷ đồng, trong đó vốn tài trợ không hoàn lại 43,383 tỷ đồng và vốn đối ứng từ ngân sách tỉnh 6,226 tỷ đồng.

Địa điểm thực hiện tại 2 huyện Hàm Thuận Nam và Đức Linh. Thời gian thực hiện từ năm 2021 đến tháng 6/2026. ❖

Nguồn: DWRM (Tổng hợp)



Họp Ban soạn thảo, Tổ biên tập Dự án Luật tài nguyên nước (sửa đổi)

Chiều 17/8, tại Hà Nội, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Trần Hồng Hà cùng Thứ trưởng Lê Công Thành đã chủ trì cuộc họp Ban soạn thảo, Tổ biên tập Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) để hoàn thiện dự thảo Luật.

Tham dự cuộc họp có đại diện cơ quan của Chính phủ, Quốc hội, các Bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp, nhà khoa học cùng các thành viên của Ban soạn thảo, Tổ biên tập dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

Phát biểu tại cuộc họp, Bộ trưởng Trần Hồng Hà cho biết, nước là tài nguyên đặc biệt quan trọng, phạm vi quản lý rất rộng và là điều kiện thiết yếu cho sự phát triển của đất nước. Luật Tài nguyên nước năm 2012 qua gần 10 năm thực hiện, đã góp phần tạo ra những chuyển biến tích cực trong nhận thức, hành động của toàn xã hội về bảo vệ, khai thác sử dụng tài nguyên nước; tài nguyên nước được quản lý, sử dụng hiệu quả, bền vững hơn, mang lại nguồn thu cho ngân sách Nhà nước.

Tuy nhiên, trong điều kiện biến đổi khí hậu, 63% lượng nước được hình thành ở bên ngoài lãnh thổ, chất lượng tài nguyên nước suy giảm đặt ra nhiều thách thức lớn. Nhiều chủ trương mới về quản lý tài nguyên và yêu cầu thực tiễn về bảo vệ, phục hồi để bảo đảm an ninh tài nguyên nước quốc gia. Thực tế đó đòi hỏi pháp luật về tài nguyên nước và một số Luật liên quan đến quản lý, bảo vệ tài nguyên nước cần thiết phải sớm được cập nhật, sửa đổi, bổ sung, bảo đảm tính thống nhất, toàn diện.

Theo Bộ trưởng Trần Hồng Hà, dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) đã được Ban soạn thảo, Tổ biên tập hoàn thành, tập trung vào 4 nhóm chính sách mà Chính phủ đã trình Quốc hội và được Quốc hội thông qua là Bảo đảm an ninh nguồn nước; Xã hội hóa ngành nước; Kinh tế tài nguyên nước; Bảo vệ tài nguyên nước, phòng chống tác hại do nước gây ra và đề xuất sửa đổi bổ sung một số chính sách khác.



Bộ trưởng Trần Hồng Hà cùng Thứ trưởng Lê Công Thành chủ trì cuộc họp với Ban soạn thảo, Tổ Biên tập Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Tại cuộc họp, Bộ trưởng cũng đề nghị các đại biểu căn cứ trên điều kiện thực tiễn sẽ đánh giá, đưa ra các quan điểm, tư duy nguyên tắc, góp ý, bổ sung cho cơ quan soạn thảo để hoàn thiện dự án Luật tài nguyên nước (sửa đổi), đảm bảo tháo gỡ những xung đột, vướng mắc của các chính sách, thống nhất được các tư duy mới để Luật tài nguyên nước (sửa đổi) đáp ứng được tình hình thực tiễn trong tương lai.

Báo cáo tại cuộc họp, Cục trưởng Cục quản lý tài nguyên nước Châu Trần Vĩnh cho biết, Dự thảo Luật lần này sẽ bổ sung các quy định nhằm phân định rõ trách nhiệm quản lý nguồn nước và trách nhiệm quản lý công trình khai thác nước cả Trung ương và địa phương. Hướng tới quản lý tài nguyên nước trên nền tảng công nghệ số, thống nhất về cơ sở dữ liệu, xây dựng bộ công cụ hỗ trợ ra quyết định theo thời gian thực, giảm thiểu nhân lực quản lý, vận hành, chi phí đầu tư của Nhà nước. Dự thảo Luật xây dựng theo hướng tách

bạch quản lý tổng hợp thống nhất về tài nguyên nước với quản lý, vận hành công trình khai thác, sử dụng nước (công trình thủy lợi, thủy điện, cấp nước đô thị, nông thôn, cấp nước công nghiệp dịch vụ, giao thông thủy...); đồng thời, giải quyết những chồng chéo, đan xen, xung đột, có lỗ hổng trong các Luật;...

Cục trưởng Châu Trần Vĩnh cũng cho biết, so với Luật Tài nguyên nước năm 2012, dự thảo Luật không tăng về số chương (trong đó giữ nguyên 43 điều, sửa đổi, bổ sung 31 điều, bổ sung mới 04 điều) và bãi bỏ 02 điều. Trong đó, các chính sách về đảm bảo an ninh nguồn nước sẽ được cụ thể hóa xuyên suốt trong các Điều có liên quan trong dự thảo Luật, theo từng nhóm vấn đề như: (i) Đảm bảo về số lượng cho các mục đích sử dụng; (ii) Đảm bảo về chất lượng cho các mục đích sử dụng; và (iii) Đảm bảo cho các hệ sinh thái và môi trường.

Phát biểu tại cuộc họp, các đại biểu đánh giá cao công tác chuẩn bị và bày tỏ quan điểm thống nhất đối với các

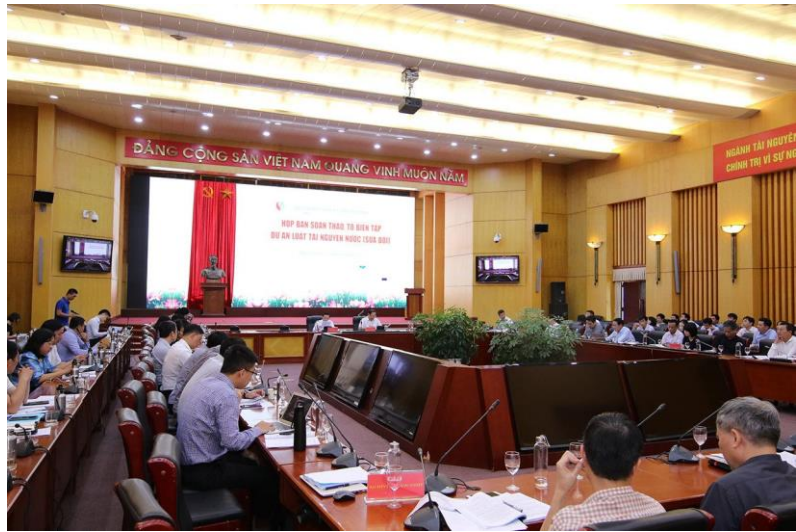


định hướng sửa đổi Luật tài nguyên nước (sửa đổi), đáp ứng được nhiều vấn đề thực tiễn trong thời gian qua và bổ sung nhiều chính sách mới.

Để hoàn thiện hơn nữa dự án Luật, các đại biểu cũng đưa ra những đề xuất, ý kiến tâm huyết để giải quyết những vấn đề còn chông chéo trong các chính sách liên quan đến tài nguyên nước; xem xét đầy đủ mối quan hệ với các luật và các lĩnh vực liên quan; đẩy mạnh, quan tâm đến phát triển nguồn nước, bảo vệ chu trình nước; sử dụng nước tuần hoàn, luân phiên nước; quy hoạch không gian ngầm; khai thác, sử dụng hợp lý luân phiên giữa nước mưa - nước mặt - nước dưới đất; các quy định về thu gom nước mưa để bổ sung trực tiếp cho các tầng chứa nước hoặc tích trữ sử dụng vào những mục đích khác như cứu hỏa, tưới cây, sinh hoạt vào mùa khô... Bên cạnh đó, cần đặt vấn đề coi nước thải là một loại tài nguyên, có thể tạo ra lợi nhuận, và là nguồn năng lượng tái tạo góp phần đáng kể vào bảo vệ môi trường; vấn đề ô nhiễm nguồn nước; vấn đề an ninh nguồn nước; đảm bảo quyền lợi cho người dân được tiếp cận nguồn nước sạch; các doanh nghiệp khai thác, sử dụng nguồn nước được công bằng và thực hiện theo đúng quy định pháp luật;...

Các đại biểu cũng đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát kỹ các điều, khoản trong dự thảo Luật; lập kế hoạch chi tiết, trong đó phân công rõ nhiệm vụ của từng cơ quan, cá nhân được giao nhiệm vụ; tổ chức các hội thảo tham vấn đảm bảo tính vùng, miền và theo nhóm đối tượng chịu tác động để đảm bảo xây dựng dự thảo Luật tài nguyên nước (sửa đổi) hiệu quả, đi vào thực tiễn cuộc sống.

Phát biểu kết luận cuộc họp, Bộ trưởng Trần Hồng Hà đánh giá cao những nỗ lực của Cục Quản lý tài nguyên nước trong công tác chuẩn bị, xây dựng hồ sơ dự án Luật tài nguyên nước (sửa đổi) trong thời gian qua. Đặc biệt, Tổ biên tập đã thực hiện rà soát, tổng kết Luật Tài nguyên nước năm 2012, cập nhật, bám sát các chủ



Toàn cảnh cuộc họp

tương, quan điểm, định hướng của Đảng, Nhà nước trong các Nghị quyết để thực hiện như: Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Hội nghị Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế; Kết luận số 36-KL/TW ngày 23/6/2022 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn hồ đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045,... làm căn cứ chính trị và cơ sở lý luận cho việc xác định cụ thể hoá những quan điểm, chủ trương, chính sách cơ bản trong dự thảo Luật.

Trên cơ sở các ý kiến đóng góp của các chuyên gia, nhà khoa học và các đại biểu tại cuộc họp, Bộ trưởng đề nghị, cơ quan soạn thảo cần tiếp tục hoàn thiện dự thảo Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) theo hướng bổ sung, hoàn thiện các chính sách đã ban hành và nghiên cứu tích hợp các quy định về quản lý nước trong một bộ luật về nước để quản lý, kiểm soát, điều tiết toàn diện các vấn đề về nước trên cơ sở thống nhất quản lý về tài nguyên nước.

Xác định rõ các mục tiêu, yêu cầu thực tiễn của tài nguyên nước hiện nay,

từ đó, đưa ra các quan điểm để giải quyết những chông chéo giữa Luật Tài nguyên nước với các luật khác, thống nhất việc điều tra, quản lý, khai thác sử dụng từ Trung ương đến địa phương.

Tạo lập hành lang pháp lý đồng bộ, thống nhất, phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa bảo đảm minh bạch, đồng bộ để có khả năng vốn hóa nguồn lực tài nguyên, phân bổ hợp lý và sử dụng có hiệu quả; khắc phục các chông chéo, xung đột pháp luật nhằm quản lý, bảo vệ tài nguyên nước, góp phần quan trọng trong phát triển bền vững kinh tế - xã hội của đất nước đảm bảo an ninh tài nguyên nước quốc gia.

Hướng tới quản trị tài nguyên nước quốc gia trên nền tảng công nghệ số và tích hợp các quy định về quản lý nước trong Luật Tài nguyên nước để quản lý, kiểm soát, điều tiết toàn diện các vấn đề về nước, bảo đảm an ninh tài nguyên nước quốc gia trên cơ sở thống nhất quản lý về tài nguyên nước; đáp ứng yêu cầu của thực tiễn, đủ cơ sở pháp lý để giải quyết những vấn đề về tài nguyên nước đặt ra của giai đoạn phát triển mới; bảo đảm tương thích với pháp luật và thông lệ quốc tế; tạo hành lang pháp lý đồng bộ về tài nguyên nước, thúc đẩy sự phát triển bền vững kinh tế - xã hội. ❖

Nguồn: DWRM



Thứ trưởng Lê Công Thành tiếp Cố vấn đặc biệt về Hành động khí hậu của Liên Hợp Quốc

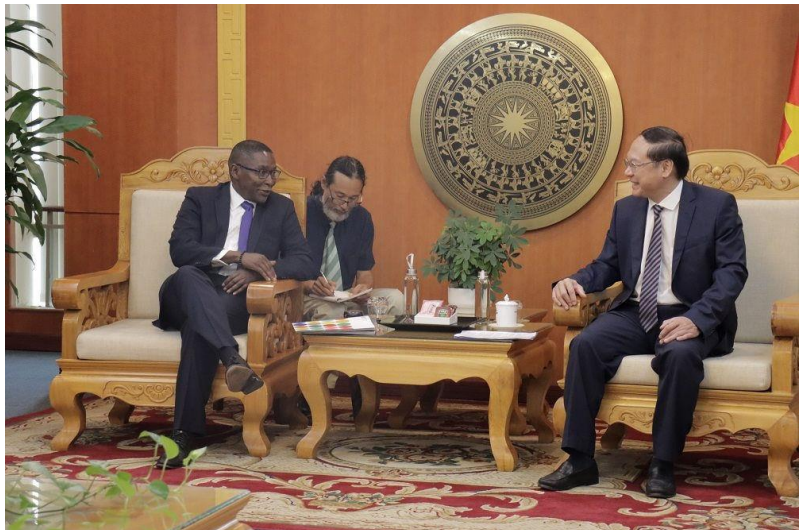
Ngày 8/8, tại Hà Nội, Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Lê Công Thành tiếp và làm việc với ông Selwin Hart, Trợ lý Tổng Thư ký, Cố vấn đặc biệt về Hành động khí hậu của Liên Hợp Quốc (UN).

Tại buổi làm việc, ông Selwin Hart cho biết, các cam kết tại COP26 vừa qua của các quốc gia, trong đó, có Việt Nam, có ý nghĩa hết sức quan trọng đối với nỗ lực toàn cầu nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu. Mặc dù, nền kinh tế của Việt Nam còn nhiều khó khăn, nhưng Việt Nam là một đất nước có trách nhiệm và chủ động tham gia các cam kết tiến bộ cùng cộng đồng quốc tế. Những cam kết tại COP26 của Việt Nam được quốc tế và Liên Hợp Quốc ủng hộ và đánh giá cao.

Ông Selwin Hart cũng chúc mừng Việt Nam đã phê duyệt Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu giai đoạn đến năm 2050 với nhiều mục tiêu quan trọng trong ứng phó biến đổi khí hậu. Đây là hành động quan trọng của Việt Nam trong quá trình triển khai cam kết tại COP26 với mục tiêu giảm phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050; tận dụng cơ hội từ ứng phó biến đổi khí hậu để chuyển dịch mô hình tăng trưởng, nâng cao sức chống chịu và cạnh tranh của nền kinh tế...

Trong thời gian tới, UN sẽ tiếp tục hỗ trợ, hợp tác với Bộ TN&MT trong các lĩnh vực biến đổi khí hậu, đa dạng sinh học và môi trường, đặc biệt là trong triển khai các kết quả của COP26, giảm phát thải ròng bằng 0 và phát triển kinh tế tuần hoàn tại Việt Nam...

Tại buổi làm việc, Thứ trưởng Bộ TN&MT Lê Công Thành cũng đề nghị, UN tiếp tục thúc đẩy các nước phát triển và các thể chế tài chính quốc tế tham gia hỗ trợ Việt Nam về tài chính và công nghệ để triển khai các cam kết tại COP26, hỗ trợ vận động và thúc đẩy các thành viên G7 và các đối tác phát triển để sớm đạt được chuyển đổi năng lượng công bằng (JETP) phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh của Việt Nam.



Hai bên cùng trao đổi nhiều vấn đề liên quan đến biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường, kinh tế tuần hoàn...

"Chuyển đổi năng lượng, trong đó, chuyển từ năng lượng hóa thạch sang năng lượng sạch, năng lượng tái tạo là chìa khóa để đạt được mục tiêu phát thải ròng bằng "0", đây cũng là vấn đề cốt lõi trong JETP. Do vậy, đề nghị UN hỗ trợ kinh phí, chuyên gia và kĩ thuật nhằm thực hiện chuyển đổi năng lượng, đáp ứng mục tiêu phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050, đồng thời, vẫn đảm bảo các mục tiêu về phát triển kinh tế, an sinh-xã hội", Thứ trưởng Lê Công Thành nhấn mạnh.

Thứ trưởng cũng đề nghị, UN tiếp tục hỗ trợ tăng cường nhận thức, năng lực thể chế và khoa học kỹ thuật nhằm thực hiện hiệu quả Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu giai đoạn đến năm 2050 vừa mới được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Đồng thời, hỗ trợ Việt Nam thành lập thị trường carbon trong nước kết nối với thị trường quốc tế; tham vấn với các đối tác quốc tế và các bên có liên quan đánh giá mức độ phát thải và cơ hội giảm phát thải Mê tan trong các ngành, lĩnh vực để xây dựng

kế hoạch giảm 30% khí mê-tan.

Cùng với đó là những hỗ trợ, hợp tác phát triển Đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu; hỗ trợ nguồn lực để bảo vệ sinh cảnh ven biển; triển khai các mô hình kinh tế phù hợp với tự nhiên, ứng dụng công nghệ cao hướng tới phát triển kinh tế tuần hoàn, thích ứng biến đổi khí hậu và bảo tồn đa dạng sinh học...

Sau khi làm việc với Thứ trưởng Bộ TN&MT Lê Công Thành, ông Selwin Hart tiếp tục có buổi làm việc với các thành viên Nhóm làm việc đàm phán Tuyên bố chính trị về chuyển đổi năng lượng công bằng (JETP). Tại buổi làm việc, các thành viên của Nhóm là đại diện của các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Ngoại giao, Xây dựng, Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động – Thương binh và Xã hội cùng với ông Selwin Hart đã trao đổi cụ thể về hoạt động hợp tác và hỗ trợ của Liên Hợp Quốc trong đàm phán thiết lập JETP với nhóm G7 và các đối tác phát triển. ❖

Nguồn: baotainguyenmoitruong.vn

Bản tin tài nguyên nước [17]



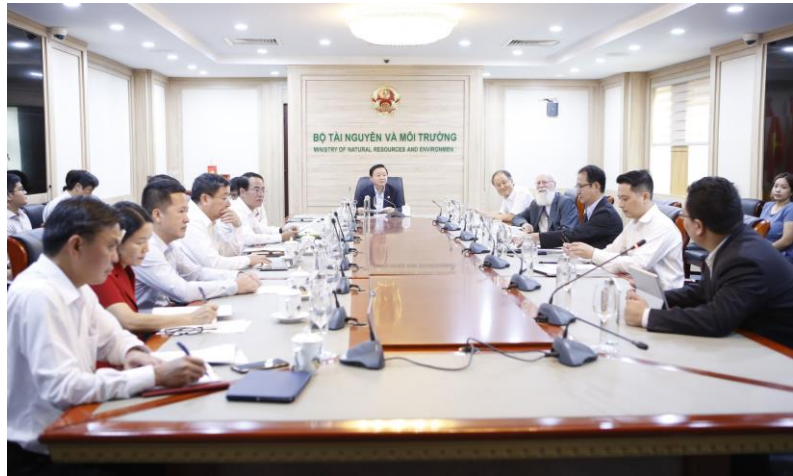
Tham vấn chuyên gia quốc tế về xây dựng chính sách quản lý tài nguyên và môi trường

Sáng 29/8, tại Hà Nội, Bộ trưởng Trần Hồng Hà cùng lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Bộ đã có buổi làm việc với một số chuyên gia quốc tế hiện đang làm việc tại Bộ TN&MT gồm: Ông Ko Jea Young, nguyên Thứ trưởng Bộ Môi trường Hàn Quốc, chuyên gia có nhiều kinh nghiệm về chính sách, quản lý Nhà nước và doanh nghiệp trong lĩnh vực môi trường; ông Michael G.Parsons, chuyên gia tư vấn chính sách về các vấn đề TN&MT và ông Adachi Ichiro, Chuyên gia Quản lý Môi trường của JICA.

Phát biểu tại buổi làm việc, Bộ trưởng Trần Hồng Hà cảm ơn chân thành và đánh giá cao những hỗ trợ, giúp đỡ của các chuyên gia quốc tế hiện đang làm việc tại Bộ (TN&MT) trong việc chia sẻ kinh nghiệm quốc tế, tham vấn xây dựng chính sách, quy định pháp luật về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường ở Việt Nam trong suốt thời gian qua. Đồng thời, Bộ trưởng hy vọng trong thời gian tới, các chuyên gia sẽ tiếp tục hỗ trợ Bộ TN&MT kết nối, tham mưu cho Bộ TN&MT giải quyết các vấn đề mang tầm chiến lược trong công tác quản lý tài nguyên và môi trường ở Việt Nam.

Tại buổi làm việc, đại diện lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Bộ TN&MT đã trao đổi, đề xuất các vấn đề mong muốn các chuyên gia tiếp tục hỗ trợ trong thời gian tới, cụ thể: Tổng cục Môi trường đề xuất các chuyên gia hỗ trợ nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về môi trường; ứng dụng công nghệ hiện đại triển khai quản lý chất thải đô thị rắn đô thị và nông thôn, khoáng cách an toàn môi trường và bồi hoàn đa dạng sinh học.

Tổng cục Khí tượng thủy văn đề xuất các chuyên gia hỗ trợ nghiên cứu kinh nghiệm của Hàn Quốc gồm: Chính sách xã hội hóa hoạt động khí tượng thủy văn của Hàn Quốc; vai trò của Tổng cục Khí tượng Hàn Quốc (KMA) trong việc cung cấp, quản lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; quản lý, chia sẻ rủi ro và bảo hiểm thiên tai cho cộng đồng; huy động trách nhiệm của địa phương, cộng đồng, người dân vào việc đầu tư, quản lý, khai thác các trạm quan trắc khí tượng thủy văn của cơ quan khí tượng thủy văn quốc gia đặt tại địa phương;...



Toàn cảnh buổi làm việc

Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam đề xuất các chuyên gia hỗ trợ nghiên cứu nội dung quản lý Nhà nước về địa chất, địa chất đô thị; cấu trúc chôn lấp carbon và tài chính khoáng sản, đặc biệt là thu hồi tiền đầu tư của nhà nước.

Cục Biến đổi khí hậu đề xuất các chuyên gia hỗ trợ nghiên cứu, tìm hiểu chính sách phát triển thị trường carbon của Hàn Quốc.

Cục Quản lý tài nguyên nước đề xuất chuyên gia hỗ trợ nghiên cứu kinh nghiệm của Hàn Quốc về chính sách khôi phục các dòng sông bị suy thoái, ô nhiễm và cạn kiệt; quản lý hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu tài nguyên nước phục vụ quá trình hỗ trợ ra quyết định. Kinh nghiệm của Úc về chính sách liên quan đến bảo đảm an ninh nguồn nước và quản lý hạn hán ở Úc.

Vụ Khoa học và Công nghệ đề xuất chuyên gia chia sẻ kinh nghiệm trong chuyển đổi số tập trung vào 5 lĩnh vực lớn của Bộ TN&MT; hỗ trợ các Viện của Bộ trong triển khai nghiên cứu các đề

tài khoa học và công nghệ, kết nối với các viện nghiên cứu trên thế giới trong lĩnh vực TN&MT.

Vụ Pháp chế đề xuất chuyên gia hỗ trợ tăng cường năng lực và phát triển hợp tác với các đối tác của Hàn Quốc trong nghiên cứu, xây dựng pháp luật về môi trường, đặc biệt là triển khai quy định trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất, nhập khẩu (EPR) và đề xuất xây dựng quy định của pháp luật về tái chế chất thải xây dựng.

Phát biểu tại buổi làm việc, các chuyên gia đã chúc mừng những thành tựu to lớn của Bộ TN&MT trong việc quản lý, bảo vệ và thúc đẩy sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên quốc gia cho sự phát triển kinh tế - xã hội hiện tại của đất nước và cho các thế hệ tương lai trong thời gian qua. Đồng thời, bày tỏ sự hỗ trợ cao nhất cho các định hướng và các lĩnh vực ưu tiên mà Bộ trưởng Trần Hồng Hà cũng như lãnh đạo các đơn vị của Bộ đã đặt ra trong thời gian tới. ❖



Báo cáo về kết quả thực hiện Mục tiêu Phát triển Bền vững năm 2022

Báo cáo Mục tiêu Phát triển Bền vững năm 2022 là báo cáo duy nhất của Liên Hợp Quốc (UN) về giám sát tiến độ toàn cầu trong Chương trình Nghị sự 2030 về Phát triển Bền vững.

Bản báo cáo thường niên này do Vụ Liên Hợp Quốc về vấn đề kinh tế và xã hội (UN DESA) phối hợp với Hệ thống thống kê của Liên Hợp Quốc thực hiện.

Báo cáo năm 2022 nhấn mạnh sự tác động của các cuộc khủng hoảng, đại dịch COVID-19, biến đổi khí hậu và xung đột,... đang tạo ra các tác động gián tiếp lên lương thực, dinh dưỡng, y tế, giáo dục, môi trường, hòa bình và an ninh,... ảnh hưởng đến tất cả các Mục tiêu phát triển Bền vững (SDGs).

Bản báo cáo cũng trình bày thông tin chi tiết về sự thay đổi trong việc xóa đói giảm nghèo, cải thiện y tế và giáo dục, cung cấp các dịch vụ cơ bản và hơn thế nữa so với các năm



trước đó. Báo cáo cũng chỉ ra các lĩnh vực cần phải hành động gấp để giải cứu các mục tiêu phát triển bền vững và mang lại tiến bộ cho con người và hành tinh vào năm 2030. ❖

Nguồn: unwater.org

Phiên họp lần thứ 6 của các Bên tham gia Nghị định thư về Nước và Sức khỏe

Phiên họp lần thứ 6 của các Bên tham gia nghị định thư về Nước và Sức khỏe sẽ được tổ chức từ ngày 16 đến ngày 18 tháng 11 năm 2022 tại Palais des Nations, Geneva, Thụy Sĩ. Đây sẽ là một cột mốc quan trọng trong việc thực hiện Nghị định thư và là cơ hội để thảo luận phương hướng chiến lược của chương trình nghị sự về nước, vệ sinh và sức khỏe toàn Châu Âu.

Hội nghị dự kiến sẽ quy tụ đại diện của hơn 40 quốc gia và các bên liên quan khác nhau từ các khu vực, bao gồm: các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ, các cơ quan phát triển, học viện và thành phần tư nhân.

Vào ngày 16 tháng 11 năm 2022, sẽ có một cuộc họp cấp cao về việc tăng cường khả năng chống chịu của WASH và các dịch vụ y tế trong thời kỳ biến đổi khí hậu và đại dịch. Mục đích của giai đoạn này là xem xét các phản ứng của các quốc gia để đảm bảo tiếp cận với nước, hợp vệ sinh và vệ sinh môi trường trong bối cảnh đại dịch COVID-19.



Đặc biệt, Phiên họp của các Bên sẽ thông qua một chương trình làm việc mới cho giai đoạn 2023-2025, đây là công cụ chính để hỗ trợ việc thực hiện Nghị định thư và đáp ứng các ưu tiên và nhu cầu của các nước. ❖

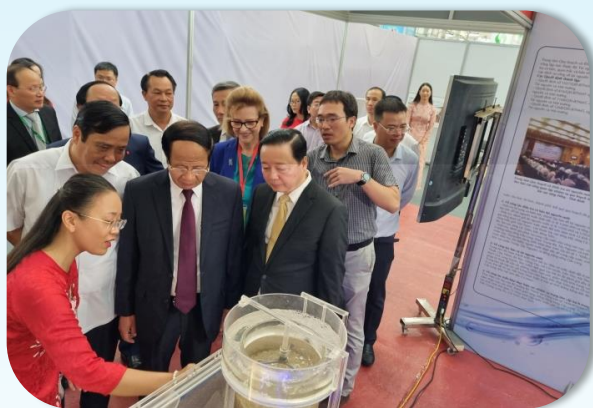
Nguồn: unwater.org

Triển lãm thành tựu ngành tài nguyên và môi trường hướng đến Kỷ niệm 20 năm thành lập Bộ TN&MT

Sáng ngày 4/8, tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia đã diễn ra Hội nghị Môi trường toàn quốc và Khai mạc Triển lãm thành tựu Xây dựng và Phát triển Ngành tài nguyên và Môi trường. Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Văn Thành đã tới dự, chỉ đạo Hội nghị và Tham quan triển lãm.



Phó Thủ tướng Lê Văn Thành và Bộ trưởng Trần Hồng Hà, cùng các đại biểu tham quan mô hình trạm rada thời tiết.



Phó Thủ tướng Lê Văn Thành và Bộ trưởng Trần Hồng Hà, cùng các đại biểu tham quan gian trưng bày các thành tựu lĩnh vực tài nguyên nước



Các đại biểu tham quan gian trưng bày các thành tựu lĩnh vực tài nguyên nước



Các đại biểu chụp ảnh lưu niệm tại gian trưng bày các thành tựu lĩnh vực tài nguyên nước

Triển lãm thành tựu ngành TN&MT là một trong những hoạt động rất ý nghĩa, thiết thực nhằm hướng đến chào mừng Kỷ niệm 20 năm thành lập Bộ TN&MT (05/8/2002 - 05/8/2022).

Triển lãm giới thiệu đến khách tham quan những thành tựu, kết quả nổi bật của Bộ TN&MT trên 9 lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, gồm có: Quản lý Đất đai; Tài nguyên nước; Địa chất và Khoáng sản; Môi trường; Khí tượng thủy văn; Biến đổi khí hậu; Đo đạc và bản đồ; Quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường Biển và Hải đảo; Viễn thám.

Điểm nhấn của Triển lãm là những sản phẩm có tính

ứng dụng cao như các sản phẩm quan trắc môi trường tự động, tự động hóa trạm đo mưa, máy bay không người lái, những phần mềm tự động hóa, chuyên môn hóa; những giải pháp, sáng kiến hay để bảo vệ môi trường, thích ứng BĐKH; những kết quả triển khai, hoàn thiện các văn bản, chính sách phục vụ lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ,...

Bên cạnh đó, là các mô hình, công trình nghiên cứu khoa học, sáng chế do các cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ngành TN&MT trên cả nước nghiên cứu và chế tạo, cũng như một số công nghệ, máy móc thiết bị của các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực TN&MT. ❖

Nguồn: DWRM